

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 6 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Nguyệt và ông Đặng Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Y - T Hmők, sinh ngày 10/11/1992 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn Ế, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Dân tộc: Êđê; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Y – K Bkrông (đã chết) và bà H – N’ Hmők, sinh năm 1956.

Bị cáo có vợ là H’D Bkrông, sinh năm 2001 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 23/11/2016 bị TAND huyện Cư M’gar xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 06/11/2018 bị TAND huyện Krông Ana xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bắt tạm giữ và tạm giam 23/3/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình K - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: xx, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại:

+ Bà Bùi Thị B, sinh năm 1969, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn T, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Vũ Thị Hà T, sinh năm 1997, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú tại: Thôn H, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Nguyễn Thị T, anh Phan Văn H, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú tại: Xóm c, thôn Q, xã Ea, huyện K, Đắk Lắk.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Thị L, sinh năm 1981, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú tại: Số c, thôn Q, xã Ea, huyện K, Đắk Lắk.

- **Người phiên dịch:** Ông Y B Ktla, sinh năm 1972, có mặt.

Đơn vị công tác: Phòng T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Y - T Hmők, trú tại Buôn Ế, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã hai lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2016 và năm 2018. Sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, do bản tính lười lao động nên Y - T Hmők tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn huyện K, tỉnh Đắk Lắk để lấy tiền tiêu xài. Vào ngày 22/3/2023, Y - T Hmők đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn huyện K, tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào sáng ngày 22/3/2023, Y - T Hmők đi bộ từ nhà đến chòi rẫy của các hộ dân trên địa bàn xã Ea và Ea N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 10h00' ngày 22/3/2023, Y - T Hmők đến khu vực rẫy cà phê của gia đình bà Bùi Thị B, sinh năm 1969, thuộc địa phận thôn H, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, lúc này Y - T Hmők thấy chòi rẫy của gia đình bà B mở cửa nên đi đến gần xem sao thì không thấy có ai ở trong chòi, Y - T Hmők đã lén vào trong lục lọi và lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu xanh ngọc để ở dưới cái gối trên giường. Sau đó, Y - T Hmők giấu điện thoại vào túi áo rồi rời khỏi hiện trường, tiếp tục đi đến những chòi rẫy khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ hai: Sau khi thực hiện vụ thứ nhất, Y - T tiếp tục đi về hướng xã Ea N, huyện K, khi đi đến khu vực rẫy của chị Trương Thị H, tại xóm 4, thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì thấy có 01 (một) chiếc xe mô tô, mang biển kiểm soát 47L1-341.XX của chị Vũ Thị Hà T, sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk dựng ở gần chòi rẫy mà không có người trông coi, nên Y - T Hmők đã lén lút đi đến dùng 02 (hai) tay kéo yên xe lên rồi dùng tay trái giữ yên xe, tay phải thò vào trong cốp xe lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu hồng; Y - T giấu điện thoại vào túi áo rồi rời khỏi hiện trường.

Vụ thứ ba: Sau khi lấy trộm được điện thoại trong cốp xe mô tô của chị T, Y - T Hmők tiếp tục đi đến địa điểm khác để trộm cắp tài sản, khi đi qua nhà ở trong rẫy cà phê của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, tại xóm 3, thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì Y - T Hmők dừng lại quan sát, thấy không có ai ở nhà nên Y - T Hmők

đi vào sân lấy 01 (một) cái xà beng rồi đi đến cửa sổ bên hông nhà dùng xà beng cạy phá khung sắt của cánh cửa sổ để chui vào trong nhà. Y - T Hmők đi đến đứng gần cái tủ màu xanh, đặt sát tường nhà rồi dùng tay kéo hộc tủ trên cùng ra và lấy trộm tài sản gồm: Số tiền 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 (một) vòng lắc đeo tay bằng kim loại, màu vàng; 01 (một) cặp bông tai bằng kim loại, màu vàng, có gắn đá màu trắng. Y - T Hmők giấu tài sản đã lấy trộm vào người rồi rút cái xà beng phía sau nhà chị T và rời khỏi hiện trường.

Sau khi thực hiện ba vụ trộm cắp trên, Y - T Hmők đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động “L Mobile” của chị Lê Thị L, sinh năm 1981, tại thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để bán điện thoại Iphone 7 plus, màu hồng vừa trộm cắp được, nhưng chị L không mua do Y - T Hmők nói không nhớ mật khẩu để mở máy, thì Y - T Hmők thuê chị L mở khóa và để điện thoại lại cửa hàng điện thoại di động “L Mobile”. Sau đó, Y - T Hmők đi về nhà ở buôn Ƙ, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, lo sợ bị phát hiện nên Y - T Hmők đi ra khu vực nghĩa địa buôn Ƙ, xã Ea, huyện K để trốn. Đến chiều ngày 23/3/2023, Y - T Hmők bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana phát hiện, đưa về trụ sở để làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh ngọc là 1.700.000 đồng; Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng là 3.000.000 đồng;

Tại Bản kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 18/4/2023, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng nêu ở mục 1.1 gửi giám định có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng trung bình của từng kim loại như sau: vàng là 34,7%; đồng là 54,9%, bạc là 10,4%; khối lượng mẫu là 3,78gam; 01 sợi dây bằng kim loại, màu vàng nêu ở mục 1.2 gửi giám định có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng trung bình của từng kim loại như sau: vàng là 61%; đồng là 24,3%, bạc là 14,7%; khối lượng mẫu là 2,77gam; Đôi bông tai màu vàng khối lượng 1,48gam có các kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng trung bình của từng kim loại trong dây chuyền như sau: Vàng là 60,2%, Đồng là 15,0%; Bạc là 24,8%.

Tại Bản kết luận giám định số 3043/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hà Nội kết luận: 02 (hai) hạt chất rắn màu trắng là đá CZ, có tổng khối lượng 0,68gam (CZ thuộc danh mục đá quý theo TCVN 5855:2017).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG, ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giá trị của 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng khối lượng 3,78gam vào thời điểm ngày 22/3/2023, là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); Giá trị của 01 (một) sợi dây (lắc tay) màu vàng khối lượng 2,77gam, vào thời điểm ngày 22/3/2023, là 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); Giá trị của đôi bông tai màu vàng khối lượng 1,48gam, vào thời điểm ngày 22/3/2023, là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); Giá trị của 02 (hai) viên đá CZ, màu trắng, có tổng khối lượng

0,68gam vào thời điểm ngày 22/3/2023, là 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng giá trị của những tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 22/3/2023 là: 6.610.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Tổng giá trị tất cả tài sản Y - T chiếm đoạt là 27.410.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã thu giữ, gồm: Số tiền 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng khối lượng 3,78gam; 01 (một) sợi dây (lắc tay) màu vàng khối lượng 2,77gam; 01 Đôi bông tai màu vàng khối lượng 1,48gam kèm 02 (hai) viên đá CZ, màu trắng, có tổng khối lượng 0,68gam; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh ngọc và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Y - T Hmők về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y - T Hmők phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y - T Hmők từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã ra quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 11/5/2023 trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với khối lượng vàng bị hao hụt sau giám định, chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bồi thường, những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo ông Ngô Đình K trình bày lời bào chữa: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa nhận thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là phù hợp nên thống nhất về tội danh. Về tình tiết giảm nhẹ, nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng xã hội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 13 giờ ngày 22/3/2023, Y - T Hmők đã lén lút thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Ea và xã Ea N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, cụ thể: Y - T Hmők đã trộm của bà Bùi Thị B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, trị giá 1.700.000 đồng; Trộm cắp của chị Vũ Thị Hà T 01 điện thoại Iphone 7 Plus, trị giá 3.000.000 đồng; Trộm cắp của chị Nguyễn Thị T số tiền 16.100.000 đồng và 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng khối lượng 3,78gam, 01 (một) sợi dây (lắc tay) màu vàng khối lượng 2,77gam, 01 đôi bông tai màu vàng khối lượng 1,48gam, 02 (hai) viên đá CZ (gắn trên đôi bông tai), màu trắng, có tổng khối lượng 0,68gam. Số kim loại và đá quý có giá trị là 6.610.000 đồng. Tổng tài sản mà Y - T chiếm đoạt có trị giá 27.410.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có khả năng nhận thức, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của Y - T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của những bị hại, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện K, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân, bị cáo là người có khả năng nhận thức, buộc phải biết tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật sẽ bị nghiêm trị, nhưng xuất phát từ động cơ tham lam, vụ lợi mà bị cáo đã cố ý phạm tội. Về nhân thân bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị TAND huyện Cư M'gar xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" năm 2016

và bị TAND huyện Krông Ana xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" năm 2018 (đã được xóa án tích) nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành công dân tốt, mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với chị Lê Thị L, chủ cửa hàng điện thoại di động "L Mobile", là người đã nhận phá khóa điện thoại Iphone 7 Plus do bị cáo Y - T Hmők trộm cắp mà có. Chị L không biết điện thoại Iphone 7 Plus là tài sản do Y – T Hmők phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana không đề nghị xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã ra quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 11/5/2023, trả lại số tiền 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng khối lượng 3,76 gam; 01 (một) sợi dây (lắc tay) màu vàng khối lượng 2,75 gam; 01 đôi bông tai màu vàng khối lượng 1,46gam và 02 (hai) viên đá CZ, màu trắng, có tổng khối lượng 0,68 gam cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu. Trả lại 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A12, màu xanh ngọc cho bà Bùi Thị B là chủ sở hữu. Trả lại 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng cho chị Vũ Thị Hà T là chủ sở hữu là phù hợp pháp luật nên không đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y - T Hmők phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y - T Hmők 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ và tạm giam ngày 23/3/2023.

[2] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y - T Hmők phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; tỉnh;
- CA huyện;
- THAHS; THADS;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên

